

Số: /STTTT-TTBCXB

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 12 năm 2022

V/v gửi báo cáo chuyên đề
Chuyển đổi số tuần 50

Kính gửi:

- Các đồng chí trong Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1936/UBND-KGVX ngày 10/5/2022 về việc xây dựng báo cáo chuyên đề Chuyển đổi số của tỉnh.

Để tăng cường cung cấp thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của tỉnh) xây dựng Báo cáo chuyên đề hằng tuần về Chuyển đổi số.

Tuần 50/2022, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Báo cáo Chuyển đổi số với chuyên đề “Phát triển doanh nghiệp công nghệ số” gửi các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị làm tài liệu tham khảo, tài liệu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên.

(Gửi kèm theo Báo cáo chuyên đề “Phát triển doanh nghiệp công nghệ số” tuần 50/2022)

Trên đây là báo cáo Chuyển đổi số chuyên đề “Phát triển doanh nghiệp công nghệ số” tuần 50/2022 của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TTBCXB, CNTT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đào Ngọc Tuất

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ
TỈNH THÁI NGUYÊN

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Tuần 50/2022

Tài liệu tham khảo về Chuyển đổi số

Số: 28/BC-BCĐCĐS

Ngày 16 tháng 12 năm 2022

PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ

Dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số là xu hướng tất yếu, vấn đề quan tâm đối với các quốc gia, tổ chức, doanh nghiệp và người tiêu dùng trên toàn thế giới. Những sự thay đổi to lớn về năng suất lao động, nhu cầu, tâm lý, thói quen của người dùng và các mô hình sản xuất, kinh doanh mới đang được hình thành cho thấy vai trò và tác động to lớn của chuyển đổi số đến đời sống xã hội và mọi ngành nghề hiện nay. Chuyển đổi số là thay đổi phương thức làm việc, sản xuất thông qua sự tích hợp các công nghệ kỹ thuật số vào hoạt động của mỗi đơn vị, doanh nghiệp nhằm thay đổi cách thức vận hành, mô hình kinh doanh và đem đến những hiệu quả cao hơn, những giá trị mới hơn. Chuyển đổi số còn là sự thay đổi về văn hóa của đơn vị, doanh nghiệp, đòi hỏi sự liên tục cập nhật cái mới, hiện đại và phải chấp nhận cả thất bại bên cạnh những thành công do đổi mới đem lại.

Chuyển đổi số trong doanh nghiệp là quá trình thay đổi mô hình cũ, mô hình truyền thống sang dạng doanh nghiệp số, dựa trên những ứng dụng công nghệ mới, như: Big data, IoT, điện toán đám mây,... nhằm thay đổi phương thức điều hành, quy trình làm việc và văn hóa lao động trong doanh nghiệp. Mục đích mà các doanh nghiệp chuyển đổi số thường hướng tới bao gồm: Tăng tốc độ thị trường, tăng vị trí cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng

doanh thu, tăng năng suất lao động, mở rộng khả năng thu hút và giữ chân khách hàng.

Việt Nam đang từng bước xây dựng và áp dụng hệ thống các chính sách phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trong doanh nghiệp hiện nay. Bên cạnh đó, cũng khuyến khích các ngành nghề, doanh nghiệp áp dụng chuyển đổi số, nhất là chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng, giáo dục, truyền thông,... đồng thời, Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và đẩy mạnh thực thi chiến lược chuyển đổi số quốc gia nhằm định hướng sự phát triển kinh tế - xã hội số. Trên cơ sở đó, xây dựng các chiến lược chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng doanh nghiệp,... góp phần thúc đẩy công nghiệp hóa và tái cơ cấu nền kinh tế, trong đó Nhà nước - doanh nghiệp - trường đại học, viện nghiên cứu giữ vai trò nòng cốt.

Theo mô hình của một số nước có nền kinh tế phát triển dựa trên các doanh nghiệp công nghệ số, đến năm 2030 Việt Nam cần ít nhất 100.000 doanh nghiệp công nghệ số để phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, ứng dụng thành tựu công nghệ số rộng khắp trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và thực hiện chuyển đổi số quốc gia. Bốn loại doanh nghiệp công nghệ số cần tập trung phát triển bao gồm: (i) Các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ lớn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội chuyển hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số, đầu tư nghiên cứu công nghệ lõi; (ii) Các doanh nghiệp công nghệ thông tin đã khẳng định được thương hiệu đảm nhận các sứ mệnh tiên phong nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ số và chủ động trong sản xuất; (iii) Các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội; và (iv) Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số.

Để đạt mục tiêu phát triển 100.000 doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam và các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chính phủ cũng đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam. Trong “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” nêu rõ doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số Make in Việt Nam là

trọng tâm phát triển trong thời gian tới, góp phần chuyển đổi số thành công. Trong đó, các doanh nghiệp công nghệ số sẽ trở thành các doanh nghiệp dẫn dắt quá trình chuyển đổi số, sáng tạo nên các sản phẩm nền tảng số Make in Việt Nam.

Trong Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Thái Nguyên cũng đã đề ra nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về phát triển doanh nghiệp số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 26/9/2022 về việc Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 trong đó đề ra các mục tiêu phát triển doanh nghiệp công nghệ số với các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số hiện đại, hình thành các doanh nghiệp số có sức cạnh tranh trên thị trường hỗ trợ quá trình chuyển đổi số; thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ thông tin (CNTT) đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế số và tăng trưởng GRDP của tỉnh; phấn đấu đưa Thái Nguyên trở thành trung tâm chuyển đổi số của khu vực Trung du miền núi phía Bắc.

1. Kết quả triển khai phát triển doanh nghiệp công nghệ số

Hiện nay, Thái Nguyên có 324 doanh nghiệp công nghệ số (theo số liệu thống kê trên hệ thống của Vụ Công nghệ thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ <http://makeinvietnam.mic.gov.vn>) tập trung vào các lĩnh vực: Dịch vụ Công nghệ thông tin; buôn bán, phân phối CNTT; nội dung số; sản xuất phần cứng, điện tử...tổng doanh thu kinh tế số năm 2022 của tỉnh ước tính khoảng 26 tỷ USD. Trong đó, có sự đóng góp của các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh. Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Thái Nguyên được tích hợp trên nền tảng C-ThaiNguyen đạt trên 5 triệu lượt truy cập với hơn 2.200 sản phẩm (trong đó có 129 sản phẩm OCOP của tỉnh).

Bên cạnh việc phát triển các doanh nghiệp công nghệ số tỉnh còn đề ra các chủ trương chính sách tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc chuyển đổi số. Thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với công ty cổ phần MISA Hỗ trợ các doanh nghiệp trải nghiệm, sử dụng các nền tảng số tiên tiến phát triển kinh tế số. Tổ chức 33 khóa/lớp tập huấn, đào tạo kỹ năng sử dụng, khai thác các nền tảng số thông qua các hội nghị trực tuyến và trực tiếp cho 172

doanh nghiệp/cá nhân với trên 1.200 người tham dự; tổ chức 02 Hội thảo giải pháp chuyển đổi số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cho trên 160 người; tổ chức 7 khóa đào tạo, hỗ trợ sử dụng các phần mềm cho các doanh nghiệp và hộ kinh doanh. Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp nhỏ và vừa thí điểm đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (DBI) đối với 06 doanh nghiệp, tư vấn cho các doanh nghiệp lựa chọn các nền tảng số trong chương trình SMEdx để trải nghiệm và thực hiện chuyển đổi số. Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng Cổng đăng ký tên miền .vn tại tỉnh Thái Nguyên và hỗ trợ triển khai miễn phí 15 website cho doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số của địa phương. Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp với các doanh nghiệp là đại diện Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân và trên 80 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp ứng dụng số trong hoạt động sản xuất kinh doanh kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Các nhiệm vụ cần thực hiện để phát triển các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh

**** Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách và pháp luật***

- Triển khai áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù của Trung ương đối với phát triển doanh nghiệp công nghệ số, sản phẩm và dịch vụ số; rà soát, điều chỉnh và bổ sung các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số như ưu đãi về hạ tầng, mặt bằng, tín dụng,... để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, hoàn thiện các chính sách nhằm khuyến khích, huy động các nguồn lực nhằm đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển giao công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại và tạo lập thị trường cho các doanh nghiệp công nghệ số. Phát huy vai trò của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh trong thúc đẩy nghiên cứu, khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao sản phẩm, dịch vụ công nghệ cao nói chung và CNTT, công nghệ số nói riêng trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, xây dựng và thường xuyên rà soát, cập nhật, đánh giá và phân loại cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp phục vụ hoạt động quản lý, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp công nghệ số và lĩnh vực công nghiệp CNTT của tỉnh Thái Nguyên.

- Nghiên cứu, đề xuất và triển khai đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách về thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ công nghệ số mới, mô hình kinh doanh mới sử dụng công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

**** Phát triển hạ tầng số***

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Đề án thành lập và triển khai xây dựng, đưa

vào hoạt động Khu CNTT tập trung Yên Bình đảm bảo hiệu quả, hình thành hạ tầng số chiến lược phục vụ phát triển công nghiệp CNTT, kinh tế số và quá trình chuyển đổi số của tỉnh Thái Nguyên.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, CNTT trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng chuyển đổi IPv6 cho mạng lưới, dịch vụ ứng dụng CNTT của tỉnh; nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh nhằm hỗ trợ cơ sở hạ tầng CNTT cho doanh nghiệp công nghệ số; phát triển và phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng; triển khai hạ tầng kết nối Internet vạn vật (IoT); triển khai, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G và điện thoại thông minh, trước mắt ưu tiên các khu vực đô thị, khu công nghiệp CNTT tập trung, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai, mở rộng hạ tầng các thiết bị, cảm biến thông minh phục vụ phát triển thành phố thông minh.

- Xây dựng và khai thác hiệu quả Cổng dữ liệu mở, tạo lập và cung cấp, công bố dữ liệu mở của tỉnh để các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân có thể truy cập, khai thác, sử dụng quy định của pháp luật. Nghiên cứu cơ chế mở dữ liệu, cung cấp cho các trường, viện, tổ chức, doanh nghiệp phục vụ nhu cầu nghiên cứu khoa học, phát triển sản phẩm và dịch vụ đổi mới sáng tạo đảm bảo đúng quy định, hiệu quả.

**** Phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số***

- Các doanh nghiệp CNTT, viễn thông đã khẳng định được thương hiệu, có hệ thống cơ sở nằm trên địa bàn tỉnh chủ động sáng tạo, thiết kế, thay đổi các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp số nhằm sẵn sàng đáp ứng, phù hợp yêu cầu thực tiễn của các cơ quan, đơn vị và người sử dụng. Khuyến khích các doanh nghiệp chủ động nghiên cứu, phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ nhu cầu ứng dụng, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh hợp tác cùng có lợi giữa doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu, trước mắt tập trung hợp tác với Đại học Thái Nguyên nhằm hình thành các mô hình kinh doanh, sản xuất, sản phẩm, dịch vụ mới. Từng bước ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối (Blockchain), trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Bigdata), Internet vạn vật (IoT),... trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế của tỉnh.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND) tỉnh ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 và tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

- Nghiên cứu, phát triển và áp dụng một số sản phẩm, dịch vụ công nghệ số thông minh với hình thức thu phí phù hợp để huy động nguồn lực đầu tư phát triển, cải tiến các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số mới.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm để triển khai các hoạt động phát triển, ứng dụng sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ quản lý, điều hành của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, đẩy mạnh hoạt động đặt hàng các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh và quốc gia.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số làm thủ tục công bố Danh mục sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, mua sắm trong cơ quan nhà nước. Khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp, tổ chức lớn công bố nhu cầu, chương trình đầu tư, mua sắm sản phẩm, giải pháp công nghệ số của mình trên Cổng thông tin điện tử mua sắm công nghệ số Việt Nam do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý, vận hành.

*** Phát triển nhân lực công nghệ số**

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh. Chủ động liên kết với các viện, trường, trung tâm nghiên cứu và các đối tác trong và ngoài nước, đẩy mạnh hợp tác với Đại học Thái Nguyên để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp CNTT và quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Nghiên cứu, triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học (STEM) trong chương trình giáo dục phổ thông nhằm phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ thay đổi.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 04/11/2021 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ dạy và học tiếng Anh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1400/TTg-KST ngày 14/10/2020 bổ sung Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình vào Quy hoạch tổng thể phát triển khu công nghệ thông tin tập trung đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 tiếp tục là bước tiến chiến lược trong chuyển đổi số của tỉnh thúc đẩy phát triển kinh tế số.

- Hỗ trợ tổ chức các sự kiện công nghệ số (DevDay, Hackathon,...) hằng năm; tổ chức các cuộc thi sáng tạo sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trong học sinh, sinh viên và các cá nhân có đam mê CNTT để khuyến khích giới trẻ hình thành thói quen tự tìm tòi, rèn luyện, thực hành kiến thức chuyên môn, phát huy tinh thần sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp.

- Tạo điều kiện để các sinh viên CNTT thực tập thực tế tại Trung tâm Dữ liệu tập trung, Trung tâm Giám sát và điều hành thông minh,... để tiếp cận, nắm bắt về các công nghệ, dịch vụ, hệ thống chính quyền điện tử, thành phố thông minh và chuyển đổi số.

*** Phát triển thị trường cho sản phẩm, dịch vụ công nghệ số**

- Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, dịch vụ theo chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại hằng năm của tỉnh.

- Ưu tiên sử dụng, đầu tư, thuê, mua sắm các sản phẩm, dịch vụ do doanh nghiệp công nghệ số sản xuất, phát triển khi đáp ứng đầy đủ các tính năng, chức năng và yêu cầu kỹ thuật đảm bảo theo các quy định hiện hành trong quá trình triển khai các chương trình, đề án, dự án về thành phố thông minh, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng đề án, kế hoạch phát triển đô thị thông minh, chuyển đổi số nhằm tạo lập thị trường cho các doanh nghiệp số, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong doanh nghiệp, từng bước thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh bằng công nghệ số.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển và ứng dụng thương mại điện tử, tăng cường hoạt động thanh toán trực tuyến, thanh toán di động trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các vùng nông thôn, miền núi, vùng cao, nhằm thu hẹp khoảng cách số.

Doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đang liên tục tăng trưởng

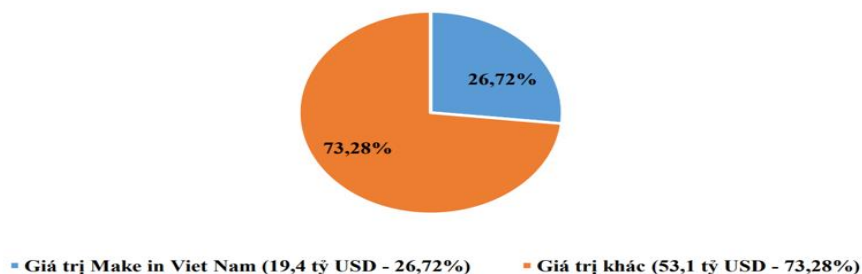
Theo dự thảo báo cáo kết quả hoạt động của ngành thông tin và truyền thông 6 tháng đầu năm, định hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 doanh thu công nghiệp công nghệ thông tin ước đạt 72,5 tỷ USD tăng trưởng 17,8% so với cùng kỳ.



Kim ngạch xuất khẩu phần cứng- điện tử ước đạt 57 tỷ USD (tăng 16,4% so với cùng kỳ), trong đó xuất khẩu máy tính ước đạt 29,1 tỷ USD (tăng 21,8%) và xuất khẩu điện thoại ước đạt 27,9 tỷ USD (tăng 11,2% so với cùng kỳ).

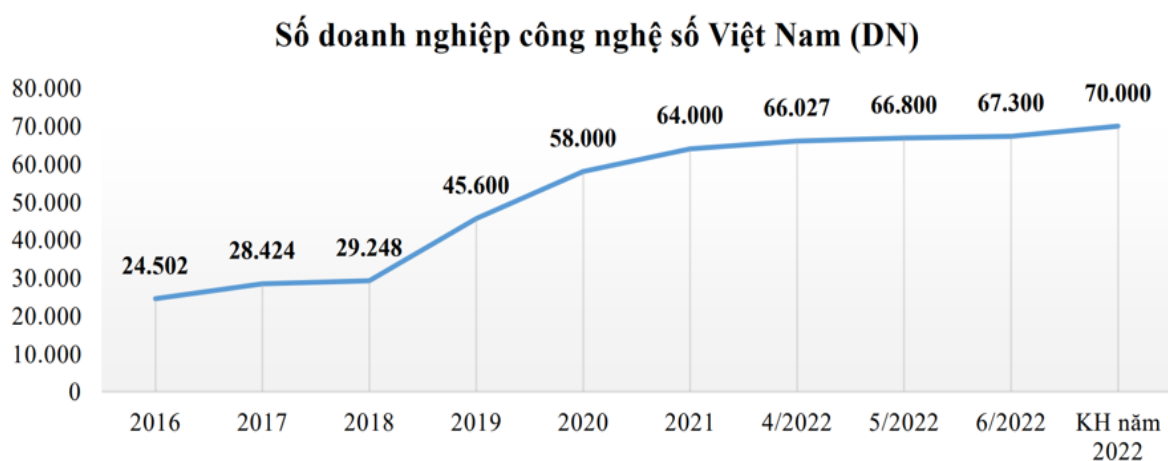
Đặc biệt, trong cơ cấu doanh thu công nghiệp công nghệ thông tin 6 tháng qua, tỷ lệ giá trị Make in VietNam đạt hơn 26,7% với giá trị ước đạt khoảng 19,4 tỷ USD.

Tỷ lệ Giá trị Make in Viet Nam trong cơ cấu doanh thu CN CNTT (%)



Trong dự thảo báo cáo, Bộ Thông tin và Truyền thông cho biết, số doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đến nay ước đạt 67.300, tăng 3.422 doanh nghiệp so với tháng 12/2021, đạt tỷ lệ xấp xỉ khoảng 0,69 doanh nghiệp/1.000 dân (bằng 98% kế hoạch năm là 0,7 doanh nghiệp/1.000 dân). Số lượng doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đã liên tục tăng trưởng, từ mức 45.600 doanh nghiệp năm 2019 lên 58.000 năm 2020 và đạt 64.000 doanh nghiệp năm 2021. Mục tiêu kế hoạch đặt ra năm 2022 Việt Nam sẽ đạt 70.000 doanh nghiệp.

Theo Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến 2030, mục tiêu đến năm 2025 sẽ phát triển 80.000 doanh nghiệp công nghệ số.



(theo Tạp chí kinh tế Việt Nam vneconomy.vn)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG